

Họ và tên:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 7

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Kết nối tri thức

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Giá trị của chữ số 9 trong số 924 335 là bao nhiêu?

- A. 9 B. 900 C. 90 000 D. 900 000

Câu 2: Số gồm “6 trăm nghìn, 2 nghìn, 5 trăm, 7 đơn vị” được viết là:

- A. 602 507 B. 600 257 C. 602 057 D. 620 507

Câu 3: Đọc số sau: 24 534 142

- A. Hai mươi tư nghìn năm trăm ba mươi tư nghìn một trăm bốn mươi hai.
B. Hai triệu bốn nghìn năm trăm ba mươi bốn nghìn một trăm bốn mươi hai.
C. Hai mươi tư triệu năm trăm ba mươi tư nghìn một trăm bốn mươi hai.
D. Hai mươi bốn triệu năm trăm ba mươi bốn triệu một trăm bốn mươi hai.

Câu 4: Năm 2017 thuộc thế kỉ thứ mấy?

- A. thế kỉ XVIII B. thế kỉ XIX C. thế kỉ XX D. thế kỉ XXI

Câu 5: Với $a = 15$ thì biểu thức: $256 - 3 \times a$ có giá trị là:

- A. 211 B. 221 C. 231 D. 241

Câu 6: Số thích hợp để viết vào chỗ chấm của $34m^2 = \dots\dots cm^2$ là:

- A. 340 000 B. 3 400 C. 34 000 D. 340

II. TỰ LUẬN

Câu 7: Cho các số:



a) Trong các số trên, các số chẵn là: các số lẻ là:

b) Viết các số trên theo thứ tự từ lớn đến bé:

c) Làm tròn số bé nhất trong các số trên đến hàng trăm ta được:

d) Làm tròn số lớn nhất trong các số trên đến hàng nghìn ta được:

Câu 8: Đặt tính rồi tính:

a) $455456 + 234348$

b) $937120 - 728983$

.....
.....
.....

Câu 9: Viết đơn vị đo thích hợp vào chỗ chấm:

a) $58\dots\dots = 580 \text{ tạ}$

b) $5 \text{ yến } 8 \text{ kg} < 5 \dots\dots 8 \text{ kg}$

Câu 10: Linh mua 1 cái bút mực và 5 quyển vở. Giá 1 cái bút mực là 12 000 đồng, giá 1 quyển vở là 8 000 đồng. Linh đưa cho cô bán hàng 100 000 đồng. Hỏi cô bán hàng phải trả lại cho Linh bao nhiêu tiền?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....